

TƯỢNG CỔ VIỆT NAM



"Các nghệ sĩ Việt Nam có những người thầy rất vĩ đại", đó là cảm tưởng của hầu hết khách nước ngoài tới thăm chùa Tây Phương (huyện Thạch Thất - Hà Sơn Bình) đã nói rất chân tình và hết sức khâm phục khi đứng trước những pho tượng Phật "sống".

Tượng tròn cổ, mà đa số là mượn đề tài của tôn giáo, là một thể loại nghệ thuật giữ vị trí khá quan trọng trong vốn nghệ thuật tạo hình rất phong phú của ông cha chúng ta. Muốn được tự đánh giá nhận thức về nghệ thuật của mình ra sao, so với những lời ca ngợi đầy thán phục ở nhiều nước trên thế giới, ta có thể tìm gặp những lời ca ngợi đầy thán phục ở nhiều nước thế giới, ta có thể tìm gặp những pho tượng đó một cách dễ dàng ngay tại Bảo tàng Mỹ thuật, ở kề bên Quốc Tử Giám, Hà Nội. Tất nhiên ở đây chưa sưu tầm được đầy đủ và không thể trưng bày được hết những pho tượng cổ xuất sắc khắc hiện có trên đất nước ta. Ở đây có

những tác phẩm tiêu biểu từ thời Lý, thế kỷ thứ 11 đến thời Tây Sơn cuối thế kỷ 18... Pho tượng bằng đá trắng cao 2,77 mét, "nguyên quán" vốn ở chùa Phật Tích, huyện Tiên Sơn, Hà Bắc, đó là tượng A-di-đà được tạc vào năm 1057. Dáng tượng thon thả, thanh nhã, có khuynh hướng vút về chiều cao, trông trang nghiêm mà thật là dịu dàng. Cách diễn tả được kết hợp tài tình giữa hình khối căng tròn và đường nét mềm mại, đã tạo nên những nếp áo mượt mà gợi cho ta thấy như những lớp lụa mỏng bó sát lấy thân người.

Phản thành công nhất của pho tượng là ở khuôn mặt, vẻ mặt đã thoát ra khỏi mẫu mực công thức của tượng tôn giáo để đạt tới sự gần gũi với người trần tục theo quan niệm thẩm mỹ xưa của các cụ : "cổ cao ba ngón", "mắt lá dằm", "lông mày lá liễu", rất phù hợp với chiếc sống mũi thẳng và cao, với nụ cười duyên dáng. Đây là pho tượng Phật duy nhất còn lại mẫu mực điển hình về phong cách tượng thời Lý.

Ở thế kỷ 16, có tượng Quan Âm ở chùa Hạ, Vĩnh Phú, cao hơn 3 mét, bằng gỗ mít, sơn son thiếp vàng. Đây là một tượng đẹp, thể hiện bằng những đường nét hình khối đầy đặn và khỏe. Sang thế kỷ 17 ta có rất nhiều tượng giá trị được tạc trau chuốt, công phu và mang tính chất tả thực, nhiều tượng chân dung được làm đồng thời với tượng Phật. Pho tượng gỗ Quan Âm thiên thủ, thiên nhãn, tại chùa Bút Tháp, huyện Thuận Thành, Hà Bắc làm năm 1656, do nghệ sĩ họ Trương tạc (đây là pho tượng duy nhất còn lại có ghi tên người sáng tác, mà cũng chỉ ghi có họ), là tiêu biểu và có thể coi đây là một trong số những tác phẩm kiệt xuất về tượng tròn cổ của Việt Nam Tượng cao chừng 3.50 mét tạc đức Phật bà, có nghìn tay nghìn mắt. Đứng ra tượng gồm 42 cánh tay lớn gắn vào thân và 952 cánh tay nhỏ xếp thành nhiều lớp tạo nên một vòng hào quang phía sau lưng trong lòng mỗi bàn tay nhỏ lại có một con mắt. Càng ngắm ta càng có cảm giác về một người phụ nữ thân quen từ lâu : khuôn mặt trái xoan đoan trang phúc hậu, những cánh tay lớn để trần, bàn tay búp măng nuột nà, mỗi bàn tay là một động tác vũ đạo tác vũ đạo khác nhau. Toàn bộ pho tượng là một hình thể hoàn thiện, đẹp từ hình dáng bố cục cho đến đường nét hoa văn trang trí, tạo thành một sự cân đối hài hòa tuyệt diệu.

Thời Tây Sơn cuối thế kỷ 18, nghề tạc tượng Việt Nam đã đạt tới đỉnh cao của nghệ thuật điêu khắc. Tiêu biểu tượng của thời kỳ này là những pho Kim Cương, Phật Tuyết Sơn và những bức tượng gỗ đặc sắc của mười tám vị tổ đứng đầu của phái Thiền tông trong Phật giáo Đại thừa ở chùa Tây Phương, mang tính chất hiện thực cao. Để mô tả cá tính và lai lịch của vị tổ La hâu la đa (vị tổ thứ 16) là thuộc lớp người quyền quý, lời ăn tiếng nói thường ngoa ngoắt, cay nghiệt, tác giả chỉ cần thể hiện ở dáng ngồi với đôi bàn tay gầy guộc, các móng tay để dài, đôi mắt nhỏ, chiếc mũi hếch, cặp môi mỏng và cong. Nhà thơ Huy Cận đứng trước những pho tượng này đã giật mình không hiểu là tượng hay người, cảm xúc nảy ra những vần thơ:

Mỗi người một vẻ mặt con người

Cuộn cuộn đau thương chảy dưới trời

Cuộc họp lạ lùng trăm vật vờ

Tượng không khóc, cũng đổ mồ hôi.

Nào đâu bác thợ cả xưa đâu ?

Sống lại cho tôi hỏi một câu.

Bác tạc bấy nhiêu hình khổ hạnh.

Thật chẳng chuyện Phật kể cho nhau ?

Trong các triển lãm mỹ thuật của ta ở nước ngoài, các bạn ta cũng hết lời ca ngợi : "Những tượng cổ Việt Nam đã làm choáng mắt mọi người đến xem. Những nghệ sĩ vô danh của thế kỷ 18 đã làm sống lại chất gỗ vô tri, đã tạo cho những bộ mặt vẻ sinh động, sẽ còn mãi mãi tồn tại qua nhiều thế kỷ..."

(Báo Tri-bu-na Lu-ru - Ba Lan)